

Số: /KH-UBND

Đa Mai, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đa Mai

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, UBND phường Đa Mai ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đa Mai như sau:

#### I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của chính quyền, các ngành, các tổ chức liên quan, người sử dụng lao động, cha, mẹ và trẻ em để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em).

##### 2. Mục tiêu cụ thể

###### 2.1. Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống dưới 4%.

- Chỉ tiêu 2: 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Chỉ tiêu 3: Trên 90% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

###### 2.2. Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- Chỉ tiêu 4: 90% trở lên cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 5: 70% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 6: 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

### **2.3. Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em**

- Chỉ tiêu 7: 100% công chức phòng Văn hóa - Xã hội của phường, 70% cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 8: 90% doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc thực hiện Kế hoạch**

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch vào nhiệm vụ, lồng ghép trong xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường; đồng thời lồng ghép vào các nhiệm vụ chỉ tiêu về giảm nghèo và an sinh xã hội, lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp tại phường nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Cấp ủy, chính quyền, các ngành quán triệt, triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Tăng cường phối hợp liên ngành về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

### **2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em**

- Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về quyền trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho các cấp, các ngành, các tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em, các tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động, đại diện cho người lao động, người sử dụng lao động, đặc biệt tại các làng nghề và khu vực kinh tế phi chính thức, chú trọng người sử dụng lao động là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình, cộng đồng xã hội, cha mẹ, trẻ em.

- Đa dạng các hoạt động truyền thông tại cộng đồng, trên hệ thống đài truyền thanh của phường và tổ dân phố, mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông kịp thời; xây dựng, phát triển, nhân bản các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông về nội dung phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục hỗ trợ quyền trẻ em phù hợp với từng dân tộc và từng nhóm đối tượng.

### **3. Nâng cao năng lực của chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, người sử dụng lao động trẻ em về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em**

- Nâng cao năng lực về phát hiện, can thiệp trẻ em có nguy cơ và lao động trẻ em; năng lực kiểm tra, xử lý vi phạm trong sử dụng lao động trẻ em cho cán bộ, công chức.

- Chú trọng việc nâng cao năng lực cho người sử dụng lao động là hợp tác xã, hộ gia đình; người sử dụng lao động trong các làng nghề và khu vực kinh tế phi chính thức, quan tâm đến lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng.

- Cử cán bộ tham gia tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

#### **4. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em**

- Tăng cường công tác rà soát, thu thập thông tin, quản lý trẻ em trong các hộ gia đình, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng.

- Triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em tại địa phương.

- Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề và tạo việc làm phù hợp.

- Hướng dẫn người sử dụng lao động, đặc biệt người sử dụng lao động tại các làng nghề; khu vực kinh tế phi chính thức về kiến thức, kỹ năng phát hiện và phối hợp với các ban ngành, cơ quan, tổ chức để can thiệp, hỗ trợ lao động trẻ em; hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất và tâm lý của trẻ em và theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.

#### **5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, theo dõi, đánh giá; kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em**

- Tăng cường sự phối hợp giữa phòng Văn hoá – Xã hội, các cơ sở Giáo dục, Công an phường trong việc rà soát, lập hồ sơ quản lý trẻ em có nguy cơ bỏ học đi lao động sớm. Thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật.

#### **6. Vận động nguồn lực**

Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong việc thực hiện các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của phường; lồng ghép trong các chương trình và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hoá – Xã hội phường**

- Là cơ quan Thường trực giúp Ủy ban nhân dân phường trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát tăng cường phối hợp liên ngành về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Triển khai thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động trẻ em, chỉ tiêu thống kê theo dõi, đánh giá về lao động trẻ em, tiêu chí xác định lao động trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế; Sở Y tế, phối hợp thực hiện khảo sát quốc gia về lao động trẻ em trên địa bàn phường (nếu có).

- Phối hợp truyền thông, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho trẻ em và gia đình có lao động trẻ em hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép vào báo cáo công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em gửi UBND tỉnh qua Sở Y tế.

### **2. Công an phường**

- Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

- Quản lý tốt nhân khẩu, nắm bắt tình hình địa bàn, đặc biệt tại khu vực làng nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh phi chính thức để có biện pháp ngăn chặn kịp thời hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lao động trẻ em.

### **3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị phường**

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp. Đẩy mạnh kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao.

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đến các doanh nghiệp, người sử dụng lao và người lao động trong các Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, Tổ hợp tác bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

### **4. Phòng Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá – Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan cân đối, tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của

Kế hoạch theo quy định của pháp luật. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

### **5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường**

Tăng cường xây dựng tin bài phổ biến, tuyên truyền về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

### **6. Các trường học trên địa bàn phường**

- Chủ động cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho học sinh, cán bộ, giáo viên. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

- Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học khi chưa hoàn thành bậc tiểu học, trung học cơ sở.

### **7. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch.

### **8. Đề nghị UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường**

- Truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ phường, Hội Nông dân phường, Đoàn thanh niên phường tăng cường hướng dẫn các cấp hội, chi đoàn vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các hộ nghèo, cận nghèo, các hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Liên đoàn Lao động phường tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn pháp luật, chính sách về lao động trẻ em cho cán bộ, đoàn viên, người chưa thành niên, trẻ em tham gia lao động.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đa Mai. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các cá nhân liên quan triển khai thực hiện.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng uỷ, HĐND phường (b/c);
- UB MTTQ phường và các tổ chức CT – XH (p/h);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường (t/h);
- LĐ, CC VP HĐND và UBND phường,
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hoà**